Từ bao giờ, trầu cau đã gắn liền với đời sống của người Việt. Trầu cau dùng để tiếp khách hàng ngày như bát nước chè xanh, như điếu thuốc lào, trầu có mặt trong mọi cuộc vui, buồn của làng quê, trầu trong các buổi lễ tế thần, tế gia tiên, lễ tang, lễ thọ, lễ mừng.... Trầu cau còn là quà tặng, là sính lễ trong đám hỏi, trầu thay thiếp báo, thiếp mời trước ngày hôn lễ. Miếng trầu tuy đơn giản nhưng mang bao ý nghĩa sâu đậm trong đời sống văn hóa của người Việt Nam…

Ăn trầu là phong tục cổ truyền và phổ biến ở vùng nhiệt đới châu Á. Đặc biệt Dân tộc nào ở Đông Nam Á cũng có những câu chuyện kể về cây cau, dây trầu. Vùng Nam Á là vùng trầu cau rộng lớn – người dân ăn trầu trong suốt hàng ngàn năm lịch sử. Trong cuốn “Trầu cau Việt điển thư” của nhà nghiên cứu Nguyễn Ngọc Chương trích lời Georges Lebrun viết về vùng trầu: “Vùng phát triển hiện nay có thể định rõ bằng một đường đi từ bờ biển phía Đông của đảo Madagascar và Zanzibar đến châu Á tới miền sông Indus, rồi đến bờ sông Dương Tử qua Đài Loan và Philippines, sẽ đến Indonexia vùng Moluques bao quanh các đảo Mariannes, Caroline, Salomon, Fidji, Bismarck, và Tân Guinée, để khép kín ở đảo Réunion, đi qua Eo Torrès, biển Arafoura, Timor về phía Nam những đảo Sonde. Có thể nói trầu cau ở những vùng đất… rộng 8 triệu cây số vuông có 200 triệu người ăn trầu kể cả đàn ông, đàn bà, già - trẻ, từ ông hoàng đến người dân, thuộc về tất cả các giống người, tất cả các tôn giáo".

Vi ngi Vit Nam, tru cau là biu hin nét văn hóa đc đáo ca dân tc. Ming tru cha đng nhiu tình cm, nhiu ý nghĩa thiêng liêng, gn bó thân thit trong tâm hn mi ngi.*Trong my ngàn năm lch s cho đn ngày nay và có l là mãi mãi, tru cau luôn hin din trong đi sng các dân tc Vit Nam và các dân tc châu Á.*
Dù giàu nghèo ai cũng có th có, ming tru thm têm vôi nng cùng cau b tám, b t quyn vào r v chay đ luôn là s bt đu, s khi m tình cm. Dân gian có câu
"Ming tru là đu câu chuyn",
ming tru đi đôi vi li chào, li thăm hi hay làm quen:

"Tin đây ăn mt ming tru

Hi rng quê quán đâu chăng là

Có tru mà chng có cau

Làm sao cho đ môi nhau thì làm".

Đi vi các nam n thanh niên nam n xa kia thì ming tru là nguyên c đ bt đu mt tình yêu, mt cuc hôn nhân - *"Ming tru nên dâu nhà ngi".* Trong vic ci, hi nhn l vt tru cau là đng nghĩa vi vic nhn li cu hôn, là giao c gia hai h. Đó là mt nghi thc đc đáo ca ngi Vit.

T ngày ăn phi ming tru

Ming ăn môi đ, d su đăm chiêu

Bit rng thuc du bùa yêu

Làm cho ăn phải nhiều điều xót xa

Làm cho quên mẹ, quên cha

Làm cho quên cửa, quên nhà

Làm cho quên cả đường ra, lối vào

Làm cho quên cá dưới ao

Quên sông tắm mát, quên sao trên trời

Trong hôn nhân, trầu cau có một vai trò quan trọng. Tuy chỉ *"Ba đồng một mớ trầu cay"* nhưng *"Miếng trầu nên dâu nhà người"*. Trong lễ cưới, hỏi và mâm cỗ cúng tơ hồng - vị thần của hôn nhân, bao giờ cũng phải có buồng cau và tệp lá trầu. Người ta xem buồng cau có đẹp không, cuộng lá trầu có tươi không mà ước đoán được rằng đôi lứa ấy có đẹp duyên không. Theo tục lệ, nhà ai có con gái gả chồng, sau khi ăn hỏi xong cũng đem trầu cau biếu hàng xóm và bà con nội ngoại. Vì miếng trầu là tục lệ, là tình cảm nên ăn được hay không cũng không ai từ chối.

Trầu têm cánh phượng cau vừa ch□m xong

Miếng trầu có bốn chữ tòng

Xin chàng cầm lấy vào trong thăm nhà.

Nào là chào m□ chào cha

C□u, cô, chú, bác m□i ra x□i tr□u.

Mi□ng tr□u n□ng th□m luôn có m□t trong hôn l□ là s□ kh□i g□i, nh□c nh□ m□i ng□□i h□□ng v□ m□t tình yêu son s□t, m□t cu□c s□ng v□ ch□ng g□n bó, th□y chung và luôn l□y nghĩa tình làm tr□ng:

Tr□u này tr□u qu□, tr□u h□i

Tr□u loan, tr□u ph□□ng, tr□u tôi, tr□u mình

Tr□u này tr□u tính, tr□u tình

Tr□u nhân, tr□u ngãi, tr□u mình v□i ta

Tr□u này têm t□i hôm qua

Tr□u cha, tr□u m□ đem ra cho chàng